

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG
THÔN
Số: 86/2003/QĐ-BNN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 4 tháng 9 năm 2003

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

***Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Vụ Tổ chức
cán bộ***

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

*Căn cứ Nghị định số 86/2003/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy
định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và
Phát triển nông thôn;*

*Căn cứ Điều 16 Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2002 của Chính
phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan
ngang Bộ;*

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

Vụ Tổ chức cán bộ là cơ quan quản lý tổng hợp của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và
Phát triển nông thôn trong việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước ngành nông
nghiệp và phát triển nông thôn về tổ chức, cán bộ, đào tạo trong phạm vi cả nước
theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Vụ Tổ chức cán bộ được Bộ trưởng giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tổng hợp về tổ
chức bộ máy, cán bộ công chức, đào tạo bồi dưỡng, lao động tiền lương thuộc phạm
vi quản lý nhà nước của Bộ, cụ thể như sau:

1. Về tổ chức bộ máy:

a) Xây dựng trình Bộ trưởng phương án, đề án tổng thể về tổ chức bộ máy, biên chế của ngành và các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ; quy hoạch, sắp xếp hệ thống tổ chức quản lý nhà nước, hệ thống khoa học công nghệ, hệ thống đào tạo, các đơn vị sự nghiệp khác; sắp xếp đổi mới, phát triển doanh nghiệp Nhà nước thuộc Bộ quản lý.

b) Trình Bộ trưởng ban hành điều kiện và tiêu chuẩn thành lập các đơn vị sự nghiệp; định mức biên chế đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc phạm vi quản lý của Bộ theo quy định của pháp luật.

c) Phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật quy định chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn trực thuộc Bộ và ở các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo quy định.

d) Trình Bộ trưởng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, biên chế, quy chế làm việc của các cục, vụ, các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ và điều lệ tổ chức hoạt động của các Tổng công ty nhà nước trực thuộc Bộ.

đ) Trình Bộ trưởng thành lập, sáp nhập, hợp nhất, bổ sung nhiệm vụ và xếp hạng đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ theo quy định của pháp luật.

e) Trình Bộ trưởng giao chỉ tiêu biên chế, quỹ tiền lương hàng năm đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp; giao định mức đơn giá tiền lương các doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Bộ theo quy định của pháp luật.

g) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, các quy định của Bộ trưởng về tổ chức bộ máy và biên chế theo quy định.

2. Về công tác cán bộ:

a) Xây dựng trình Bộ trưởng về quy hoạch, kế hoạch phát triển đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ khoa học kỹ thuật, cán bộ chuyên môn nghiệp vụ; kế hoạch phát triển nguồn nhân lực; kế hoạch luân chuyển cán bộ lãnh đạo và quản lý thuộc ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn trong phạm vi cả nước.

b) Xây dựng trình Bộ trưởng tiêu chuẩn nghiệp vụ cán bộ, công chức, viên chức thuộc ngành.

c) Trình Bộ trưởng bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức thuộc diện Bộ quản lý.

d) Trình Bộ trưởng ban hành và tổ chức thực hiện quy chế quản lý nhân sự đi nước ngoài theo quy định của pháp luật.

đ) Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra công tác quản lý cán bộ, việc thực hiện nhận xét đánh giá chất lượng cán bộ, công chức hàng năm theo phân cấp quản lý của Bộ và quy định của pháp luật.

e) Trình Bộ trưởng ban hành và kiểm tra thực hiện quy chế phân cấp quản lý cán bộ, điều động, thi tuyển, xếp ngạch, nâng ngạch công chức, viên chức theo phân cấp và quy định của pháp luật.

3. Về chính sách:

a) Nghiên cứu xây dựng, trình Bộ trưởng chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn trong phạm vi cả nước.

b) Trình Bộ trưởng nâng lương, phụ cấp và giải quyết các chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức thuộc diện Bộ quản lý; hướng dẫn các cơ quan đơn vị thuộc Bộ thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc ngành theo phân cấp quản lý và theo quy định của pháp luật.

c) Trình Bộ trưởng đề nghị Nhà nước xếp lương, nâng lương, giải quyết chế độ chính sách, khen thưởng bậc cao, công nhận cán bộ lão thành cách mạng, cán bộ hoạt động tiền khởi nghĩa theo phân cấp quản lý và quy định của pháp luật.

d) Tham gia giải quyết chế độ tang lễ và bảo hiểm xã hội theo quy chế hiện hành của Bộ.

4. Về công tác đào tạo, bồi dưỡng:

a) Xây dựng trình Bộ trưởng cơ chế, chính sách đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn lực của ngành.

b) Trình Bộ trưởng chương trình, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, cán bộ chuyên môn nghiệp vụ, công nhân kỹ thuật và lao động thuộc ngành.

c) Trình Bộ trưởng phân bổ chỉ tiêu đào tạo hàng năm được Nhà nước giao.